

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2020/HS-PT
Ngày: 16-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thạch;
Các Thẩm phán: Ông Lê Quân Vương;
Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10 và 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 130/2020/TLPT-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Quốc M và đồng phạm. Do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Quốc Minh, Nguyễn Khánh Hồng, Nguyễn Ngọc P, Nguyễn Văn T, Lê Minh T và Nguyễn Văn G đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 153/2020/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Quốc M (tên gọi khác: C) sinh năm 1979 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: số 1030/9B, khu phố Đ, phường Tân Đ, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Ph, sinh năm 1947 và bà Dương Thị Th, sinh năm 1956; vợ tên Nguyễn Thị D, sinh năm 1980 và 02 con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 17/9/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương xử phạt 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 435/2014/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018 đến ngày 03/12/2018 được thay thế bằng biện pháp đặt tiền để đảm bảo.

2. Lê Minh T (tên gọi khác: Huy Rùa), sinh năm 1989 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: số 13/6A, khu phố Đ, phường Tân Đ, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh T, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1960; tiền sự: không;

Tiền án:

Ngày 21/3/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương xử phạt 8.500.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 102/2014/HSST, chấp hành xong ngày 01/9/2016.

Ngày 14/12/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 395/2016/HSST, chấp hành xong ngày 01/9/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018 đến ngày 09/11/2018 được áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm.

3. Nguyễn Ngọc Ph, sinh năm 1985 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Ấp 2, khu phố K, phường Khánh Bình, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1959 và bà Đinh Thị L, sinh năm 1961; tiền án; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018 đến ngày 29/10/2018 được áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm.

4. Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp Trung Hiệp, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Út Ng, sinh năm 1965; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018 đến ngày 08/10/2019 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Phạm Văn G, sinh năm 1964 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: số 4A10, Khu phố 3, phường An Phú, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: thợ sửa máy bơm nước; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nh (đã chết); vợ tên Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1971 (không đăng ký kết hôn) và có người 03 con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: ngày 01/8/1985 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sông Bé xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản riêng của công dân” theo Bản án 24/ST.HS.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018 đến ngày 03/12/2018 được áp dụng biện pháp cho bảo lãnh.

6. Nguyễn Khánh H, sinh năm 1987 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Ấp 2, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre; tạm trú: số 928/10/3, Tổ 14A, khu phố T, phường T Hiệp, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 và bà Đoàn Thị D, sinh năm 1965; có vợ Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1988 và có 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018 đến ngày 24/10/2018 được áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 29/9/2018, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bình Dương phối hợp với Đội Cảnh sát hình sự Công an thị xã (nay là thành phố) T

tiến hành kiểm tra căn nhà của Võ Thanh T tại địa chỉ: số 101F/3, Khu phố 2, phường A, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương, phát hiện bắt quả tang Võ Thanh T đang tổ chức đánh bạc dưới hình thức đá gà và lặc tài xỉu thắng thua bằng tiền.

Tang vật thu giữ: tiền trên chiếu bạc lặc tài xỉu là **255.000.000 đồng**, 02 con gà đá, 01 bộ bài tây đã qua sử dụng, 01 chén sứ dùng để lặc tài xỉu, 03 hột xí ngầu, 01 tấm nylon kích thước 1,6m x 1m, 05 cuộn băng keo, 01 cân điện tử, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen của Võ Thanh T.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Võ Thanh T và Huỳnh Thị Ngọc L là vợ chồng, sinh sống tại căn nhà số 101F/3, Khu phố 2, phường A, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương. Khoảng đầu tháng 3/2018, T và L sử dụng ngôi nhà này để tổ chức cho những người đến đánh bạc dưới hình thức “đá gà” và “lặc tài xỉu” được thua bằng tiền để thu tiền xâu. T nuôi nhiều gà để đá, khi một trong hai người đến cá cược đá gà nhưng không có gà thì Tùng sử dụng gà của mình nuôi để đá với gà của người mang đến. Người cá cược đá gà phải thông qua trọng tài để thu tiền xâu 5% trên số tiền thắng và người làm cái lặc tài xỉu phải nộp 1.000.000 đồng/1 giờ.

Khoảng từ đầu tháng 3/2018 đến ngày bị bắt quả tang, T đã thu tiền xâu được 457.000.000 đồng; khi bị bắt T bị thu giữ 450.000.000 đồng và Huỳnh Thị Ngọc L bị thu giữ 87.000.000 đồng. Để phục vụ việc tổ chức đánh bạc, T thuê các bị cáo:

- Nguyễn Quốc M làm trọng tài của các trận đá gà, T trả tiền công từ 500.000 đồng đến 3.000.000 đồng/ngày, khi bị bắt bị thu giữ 21.200.000 đồng là tiền mang theo cho những người cá cược đá gà.

- Huỳnh Văn B có nhiệm vụ nuôi gà, cân gà, mang băng keo cho gà, thu tiền xâu của người chơi đá gà thắng cược rồi đưa cho lại cho T hoặc L, T trả tiền công từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng/ngày, khi bị bắt bị thu giữ 25.600.000 đồng là tiền xâu đã thu ngày 29/9/2018.

- Nguyễn Văn T và Võ Minh Nh có nhiệm vụ nuôi gà, đi mua thức ăn phục vụ cho người đánh bạc, T trả tiền công 6.000.000 đồng/1 tháng, khi bị bắt T bị thu giữ 140.000 đồng là tiền cá nhân, Nh bị thu giữ 440.000 đồng là tiền T đưa để đi mua bánh mì.

- Nguyễn Phương Nam, Nguyễn Hoàng N có nhiệm vụ chăm sóc, nuôi gà, mua thức ăn, nước uống, thuốc lá và sắp xếp xe cho những người đến đánh bạc, T trả tiền công từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng/ngày, khi bị bắt bị thu giữ 170.000 đồng của Hoàng N và 130.000 đồng của Phương N là tiền cá nhân.

1. Đối với hành vi đánh bạc bằng hình thức đá gà xác định như sau:

Trong ngày 29/9/2018, Nguyễn Quốc M làm trọng tài 08 trận gà, mỗi trận người chơi cá cược tối thiểu là 10.000.000 đồng, Huỳnh Văn B thu tiền xâu của người chơi thắng cược. Tuy nhiên chỉ xác định được 01 trận gà của Nguyễn Khánh Hồng đá với gà của Nguyễn Ngọc Ph, tiền cược mỗi bên là 10.000.000 đồng, gà của Ph chấp tỷ lệ 85% (nghĩa là nếu gà của Ph thắng thì Hồng chung 8.500.000 đồng cho Ph, ngược lại gà của Ph thua thì Ph phải chung 10.000.000 đồng cho H). Kết quả trận đấu: gà của H thắng nên Ph chung 10.000.000 đồng cho H và B thu tiền xâu 500.000 đồng. Như vậy số tiền cá cược của trận đá gà này là 18.500.000 đồng.

Sau đó, Nguyễn Ngọc Ph hùng 3.500.000 đồng với một người không rõ nhân thân lai lịch, tiếp tục đá thêm 01 trận nữa với một người không rõ nhân thân lai lịch, trận này Ph bị thua.

Ngoài ra, ngày 29/9/2018 còn có 10 đối tượng tham gia đá gà gồm: Đào Minh Ph, Nguyễn Thành D, Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Minh H, Lê D, Cao Minh V, Phạm Văn Đ, Lê Công C, Trần Văn K và bị thu giữ tổng số tiền 243.844.000 đồng, nhưng các đối tượng này tự cá cược, không thông qua trọng tài và cũng không xác định được nhân thân, lai lịch những người trực tiếp đá với mình, cũng như các trận đá gà còn lại chưa xác định được nhân thân lai lịch của người tham gia nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiếp tục điều tra, xử lý.

2. Đối với hành vi đánh bạc bằng hình thức tài xỉu xác định được như sau:

Ngày 29/9/2018, bị cáo T đưa cho bị cáo Phi 60.000.000 đồng để Phi làm cái lắc tài xỉu và thỏa thuận sau khi kết thúc, nếu thắng thì T lấy 90%, Phi lấy 10% trên số tiền thắng; số tiền đặt cược từ 500.000 đồng đến 5.000.000 đồng/1 ván và Ph phải đóng 1.000.000 đồng tiền xâu/1 giờ cho T. Trong lúc Ph đang làm cái thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 255.000.000 đồng và khám xét trên người các bị cáo thu giữ như sau:

- Lê Minh T mang theo 16.000.000 đồng, sử dụng 6.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh không thắng, không thua, khi bị bắt bị tạm giữ 16.000.000 đồng.

- Nguyễn Khánh H sử dụng 1.200.000 đồng để đánh bạc và thua hết, khi bị bắt không bị tạm giữ gì.

- Phạm Văn G sử dụng 14.220.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh không thắng, không thua, khi bị bắt bị tạm giữ 14.220.000 đồng.

- Nguyễn Thành L mang theo 43.000.000 đồng, sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc và thắng 2.000.000 đồng, khi bị bắt bị tạm giữ 45.000.000 đồng.

Ngoài ra còn có nhiều đối tượng khác tham gia cá cược lắc tài xỉu nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch vì khi Công an đến thì các đối tượng đã bỏ chạy và vớt lại tiền cá cược trên sòng bạc.

Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu là 278.420.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 153/2020/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Nguyễn Quốc M, Lê Minh T, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Văn T, Phạm Văn G, Nguyễn Khánh H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 54, 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018 đến ngày 08/10/2018.

Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc M 05 (năm) năm tù. Thời

hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018 đến ngày 03/12/2018.

Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ph 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh H 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018 đến ngày 24/10/2018.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng điểm b, d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lê Minh T 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018 đến ngày 09/11/2018.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Văn G 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018 đến ngày 03/12/2018.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bản án sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo: Võ Thanh T 10 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”, Huỳnh Thị Ngọc L 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; Huỳnh Văn B, Võ Minh Nh, Nguyễn Hoàng N, Nguyễn Phương N mỗi bị cáo 02 năm 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”; Nguyễn Thành L 02 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc; tuyên về hình phạt bổ sung, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Trong các ngày 12, 16, 22 và 24 tháng 6 năm 2020, các bị cáo Nguyễn Khánh H, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Văn T, Lê Minh T, Nguyễn Văn G và Nguyễn Quốc M làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét thấy, các bị cáo T, M và Giàu có nhân thân xấu, kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới; các bị cáo Phivà H có tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên, tham gia với vai trò thực hành vi tích cực; bị cáo T tham gia với vai trò giúp sức tích cực, có nhiệm vụ nuôi gà, mua thức ăn cho con bạc, tại cấp phúc thẩm cung cấp thêm hoàn cảnh nhưng không phải là tình tiết giảm nhẹ nên không có căn cứ xem xét. Từ những căn cứ nêu trên, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo T trình bày nội dung bào chữa: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn: cha thường xuyên bị bệnh không lao động được, em gái bị bệnh máu trắng

nằm liệt một chỗ, bị cáo là lao động chính trong gia đình; trình độ học vấn thấp (5/12); bị cáo chỉ làm nhiệm vụ nuôi gà và không biết công việc này là phạm tội; có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nơi thường trú rõ ràng nên đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho gia đình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: mong Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Khánh H, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Văn T, Lê Minh T, Nguyễn Văn G và Nguyễn Quốc M đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng từ đầu tháng 3/2018 đến ngày 29/9/2018, bị cáo Võ Thanh T tổ chức cho nhiều người đánh bạc dưới hình thức đá gà và lặc tài xỉu thắng thua bằng tiền tại nhà riêng của mình địa chỉ số 101F/3, Khu phố 2, phường A, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương với tổng số tiền thu lợi bất chính là 457.000.000 đồng. Để tổ chức đánh bạc, T thuê các bị cáo Nguyễn Quốc M làm trọng tài; Nguyễn Văn T nuôi gà, đi mua thức ăn phục vụ cho người đánh bạc.

Khoảng 12 giờ ngày 29/9/2018, bị cáo Nguyễn Ngọc Ph đến sòng bạc của T để tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà với bị cáo Nguyễn Khánh H với tổng số tiền cá cược là 18.500.000 đồng. Ph tiếp tục hùn 3.500.000 đồng với một người không rõ nhân thân lai lịch đá thêm một trận nữa. Sau đó, T đưa cho Ph 60.000.000 đồng để Ph cầm cái lặc tài xỉu với các bị cáo Lê Minh T, Nguyễn Khánh H, Phạm Văn G và nhiều người khác với tổng số tiền dùng đánh bạc là 278.420.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Quốc M và Nguyễn Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Khánh H, Phạm Văn G đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê Minh T năm 2014 bị kết án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích, năm 2016 bị cáo tiếp tục phạm tội “Đánh bạc”. Nay bị cáo chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo điểm b, d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực

chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc sát phạt lẫn nhau được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi, muốn chiếm đoạt tiền của nhau nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật.

[4] Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc M và Phạm Văn G, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo M và G có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về các tội khác nhau nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, hoàn thiện bản thân, tránh xa các tệ nạn xã hội mà còn tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật; các bị cáo T, M, G đều tham gia với vai trò giúp sức, thực hành tích cực; bị cáo T trực tiếp nuôi gà để phục vụ cho việc tổ chức đá gà, trực tiếp đi mua thức ăn để phục vụ cho những người đánh bạc. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là phù hợp. Các bị cáo kháng cáo nhưng tại cấp phúc thẩm không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ hay điều kiện, hoàn cảnh mới để Hội đồng xét xử xem xét nên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo là không nặng, mới ở mức khởi điểm của khung hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Riêng bị cáo T đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để hạ khung hình phạt. Do đó, kháng cáo của các bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[5] Đối với kháng cáo của bị cáo Lê Minh T, Nguyễn Khánh H và Nguyễn Ngọc Ph, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Tâm có 02 tiền án về tội “Đánh bạc”, bị cáo H và Ph có tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và các Điều 2, 3 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/6/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Tuy nhiên, các bị cáo T, H, Ph tham gia đánh bạc với vai trò đồng phạm giản đơn, số tiền mỗi bị cáo sử dụng đánh bạc so với tổng số tiền đánh bạc thu được không lớn nên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo (T, H 03 năm 03 tháng; Phi 03 năm 06 tháng) là nặng, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần giảm một phần hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Ph tham gia đánh bạc với vai trò làm cái lắc tài xỉu nên mức hình phạt được giảm sẽ ít hơn so với các bị cáo T và H.

[6] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là chưa phù hợp.

[7] Người bào chữa cho bị cáo T đề nghị cho bị cáo Tấn được hưởng án treo là không có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[9] Án phí hình sự phúc thẩm:

Do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo T, H, Ph được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo T, G, M không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; các Điều 356, 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Quốc M, Phạm Văn G và Nguyễn Văn T.

2. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Minh T, Nguyễn Ngọc Ph và Nguyễn Khánh H.

3. Sửa một phần Bản sự sơ thẩm số 153/2020/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đối với các bị cáo Lê Minh T, Nguyễn Ngọc Ph và Nguyễn Khánh Hg.

3.1. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 54, 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018 đến ngày 08/10/2018.

Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

3.2. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc M 05 (năm) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018 đến ngày 03/12/2018.

Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

3.3. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ph 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018 đến ngày 29/10/2018.

Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

3.4. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh H 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018 đến ngày 24/10/2018.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

3.5. Áp dụng điểm b, d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018 đến ngày 09/11/2018.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

3.6. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn G 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2018 đến ngày 03/12/2018.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Tiếp tục duy trì các Quyết định áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm số 01 ngày 22/10/2018 (H), số 05 ngày 26/10/2018 (Ph), số 07 ngày 14/11/2018 (M) và số 09 ngày 06/11/2018 (T) của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là) thành phố T, tỉnh Bình Dương đối với các bị cáo Nguyễn Khánh H, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Quốc M và Lê Minh T đến thời điểm các bị cáo Nguyễn Khánh H, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Quốc M và Lê Minh T đi chấp hành án.

5. Án phí hình sự phúc thẩm

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Quốc M, Phạm Văn G và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo Lê Minh T, Nguyễn Ngọc Ph và Nguyễn Khánh H không phải nộp.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;	1
- TAND thành phố T;	7
- VKSND thành phố T;	1
- Chi cục THADS thành phố T;	1
- Phòng PV06 Công an tỉnh BD;	1
- Công an thành phố T;	1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;	1
- Bị cáo;	6
- Tổ Hành chính Tư pháp;	2
- Lưu: HSVA, Tòa HS.	2

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Ngọc Thạch

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA

Lê Quân Vương

Trương Văn Lộc

Bùi Ngọc Thạch

